

Bản án số: 60/2018/HSST

Ngày: 09/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Văn Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Ánh Sứu

2. Ông Hoàng Tuyên

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ea H'leo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2018, tại Phòng xử án - Toà án nhân dân huyện Ea H'leo mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 62/2018/HSST, ngày 21 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 62/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Triệu Văn B**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1986, tại tỉnh Quảng Ninh; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn A, xã D, huyện H, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông: Triệu Văn V (đã chết); Con bà: Cháu Thị C (đã chết); Vợ: Trịnh Thị E, sinh năm 1985; Bị cáo có 02 con: con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2008. Hiện vợ và con bị cáo đang cư trú tại: Thôn A, xã D, huyện H, tỉnh Đắk Lắk, tỉnh Đắk Lắk. Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/4/2018. *Có mặt tại phiên tòa.*

- Người bị hại: Ông Trần Văn T, sinh năm 1973 (đã chết).

Địa chỉ: Thôn F, xã D, huyện H, tỉnh Đắk Lắk.

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

Ông Trần Văn X sinh năm 1967. Địa chỉ: Xã Q, huyện L, tỉnh Cao Bằng. (anh ruột người bị hại).

Ông Trần Văn Z, sinh năm 1970. Địa chỉ: Thôn F, xã D, huyện H, tỉnh Đắk Lắk. (anh ruột người bị hại).

Ông Trần Văn Y, sinh năm 1971. Địa chỉ: Thôn 06, xã K, huyện H, tỉnh Đắk Lắk. (anh ruột người bị hại).

Ông X và ông Y ủy quyền cho ông Z tham gia tố tụng (theo giấy ủy quyền ngày 01/12/2017). *Có mặt.*

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn P - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk. *Có mặt*

- Người làm chứng:

+ Ông Trịnh Văn M, sinh năm 1970. *Vắng mặt.*

Nơi cư trú: Thôn 05, xã Đ, huyện G, tỉnh Quảng Ninh.

+ Bà Hoàng Thị S, sinh năm 1966. *Vắng mặt.*

Nơi cư trú: Thôn F, xã D, huyện H, tỉnh Đắk Lắk..

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 24 tháng 11 năm 2017, Triệu Văn B, không có giấy phép lái xe theo quy định đã điều khiển xe máy cày tay, không biển kiểm soát chở anh Trịnh Văn M, đi trên đường liên xã theo hướng từ xã D đến xã K huyện H, tỉnh Đắk Lắk. Khi đến đoạn thuộc Thôn F, xã D, huyện H, thì Chún nhìn thấy Trần Văn T, đang đứng ở lề đường bên phải và cách xe máy cày tay do B điều khiển khoảng 10m nên B đã điều khiển xe máy cày sang phần đường phía bên trái theo hướng đang lưu thông để tránh anh T. Cùng lúc này, anh T từ lề đường bên phải chạy bộ sang lề đường bên trái. Thấy vậy, B dùng chân đạp phanh xe máy cày nhưng do khoảng cách quá gần nên bánh xe phía trước, bên phải do B điều khiển đâm trúng anh T. Hậu quả anh T chết tại chỗ.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo lập vào hồi 11 giờ ngày 24 tháng 11 năm 2017, đã xác định:

Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, đường rải nhựa rộng 3,9 m, đường liên xã, phía Bắc đi xã K, phía Nam đi buôn O, xã D, hai bên lề đường là lề cỏ, đầu đường phía Nam hơi cong về phía Đông, nơi xảy ra tai nạn không có biển báo giao thông nào, mặt đường hơi dốc về phía Bắc.

Điểm mốc là trụ điện số 374 cách trục bánh trước xe cày 17 m về phía Bắc, trụ điện nằm ở lề cỏ phía Tây. Chon mép đường nhựa phía Tây làm mép đường chuẩn;

Nạn nhân nằm ngửa, đầu tử thi cách mép đường chuẩn 1,24 m, chân tử thi hướng về phía Đông Bắc, tay trái cong về phía Tây, tay phải đặt trên bụng, chân phải co, chân trái cong về phía Tây.

Đầu xe cày hướng về phía Bắc (hướng đi xã K), trục sau bên phải xe cày cách mép đường chuẩn 1,87 m, trục sau bên trái cách mép đường chuẩn 0,5 m, trục trước bên phải xe cày cách mép đường chuẩn 0,93 m, trục trước bên trái nằm ở mép đường chuẩn, trục trước bên phải cách đầu tử thi 1,24 m.

Vết trượt lốp mờ (nghỉ là vết thẳng xe cày), vết dài 6,9 m, rộng 0,16 m, vết dài về phía Bắc (phía đi xã K), điểm đầu vết cày cách mép đường chuẩn 2,4 m, điểm cuối vết cày là vị trí bánh sau bên phải xe cày cách mép đường chuẩn 1,87 m.

Vết chùi sạch mặt bụi đường nhựa mờ, vết dài 1,87 m, rộng 0,1 m, vết dài về phía Bắc, điểm đầu vết chùi cách mép đường chuẩn 1,34 m và cách trục bánh sau bên phải xe cày là 0,9 m, điểm cuối vết cày cách mép đường chuẩn 1,48 m và cách đầu tử thi là 0,72 m; dép nạn nhân dạng xộp, màu xanh, chiếc dép chân trái nằm ở vị trí điểm đầu vết chùi cách trục sau bên phải xe cày 0,9 m, cách mép đường chuẩn là 1,34 m. Căn cứ vào các dấu vết để lại tại hiện trường, xác định được điểm va chạm tương ứng dưới mặt đường nhựa là vị trí dép nạn nhân và điểm đầu vết chùi sạch vết bụi mờ đường bê tông nhựa cách mép đường chuẩn 1,34 m.

Tại biên bản khám nghiệm xe liên quan đến tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo lập vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 24 tháng 11 năm 2017, đã xác định như sau: Xe máy cày tay, hệ thống lái, hệ thống phanh, côn hoạt động bình thường. Ngay vị trí đầu béc dầu phía bên phải của đầu máy xe có vết chui dầu nhớt, điểm thấp nhất cách mặt đất 68 cm. Mặt ngoài lốp xe phía trước, bên phải có 3 dấu vết trầy trượt vật chất màu nâu bám dính bề mặt lốp: Vết 1 cách đầu chân van 32 cm, kích thước trong diện 5 cm x 6 cm; vết 2 cách đầu chân van 16 cm, kích thước trong diện 10 cm x 10 cm; vết 3 cách đầu chân van 16 cm, kích thước trong diện 9 cm x 3 cm.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 24 tháng 11 năm 2017, của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo, đã xác định: Trần Văn T vùng đầu vỡ nát hộp sọ từ vùng trán đến đỉnh đầu, trong diện 12 cm x 20 cm; vùng mặt biến dạng, vỡ gãy xương hàm mặt, chảy máu mũi, miệng, tai phải bên trong có tổ chức não lòi ra, tại má phải có vết trượt xây xước da theo hướng từ tai phải đến hàm dưới cằm, kích thước dài 12 cm, rộng 8 cm; vùng ngực, bụng, lưng không phát hiện tổn thương; bàn tay trái có vết dính bẩn màu đen ở gan bàn ngón 1 mặt trước, mặt sau trong ngoài ngón 2,3,4,5; chân gãy kín 1/3 giữa xương đùi trái, gãy kín xương 1/3 trên hai xương cẳng chân trái, gãy kín 1/3 dưới hai xương cẳng chân phải.

Tại Bản kết luận pháp y tử thi số: 10 ngày 18 tháng 12 năm 2017, của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, đã xác định: Trần Văn T chết do choáng chấn thương phức tạp/tai nạn giao thông.

Như vậy, hành vi nêu trên của Triệu Văn B đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định về quy tắc chung như sau: “người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã tạm giữ: 01 xe máy cày không biển kiểm soát. Qua điều tra xác định được xe máy cày không biển kiểm soát là tài sản thuộc quyền sở hữu của Triệu Văn B. Đến ngày 30 tháng 5 năm 2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả chiếc xe máy cày trên cho Triệu Văn B là chủ sở hữu hợp pháp.

Trong quá trình điều tra, Triệu Văn B đã tự nguyện bồi thường chi phí mai táng và các khoản chi phí khác cho gia đình người bị hại với tổng số tiền 50.000.000 đồng và được gia đình người bị hại viết đơn bãi nại.

Tại bản Cáo trạng số 63/CT-VKS, ngày 20 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo để xét xử đối với bị cáo Triệu Văn B về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra.

Qua phần tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên đưa ra các chứng cứ buộc tội và đánh giá tính chất mức, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Đồng thời vẫn giữ nguyên toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Triệu Văn B từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách bằng hai lần mức án đã tuyên.

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 28 ngày 30 tháng 5 năm 2018 giao trả 01 chiếc xe máy cày không biển kiểm soát cho Triệu Văn B là chủ sở hữu hợp pháp.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999; Các Điều 584, 585 và 591 Bộ luật dân sự. Chấp nhận việc bị cáo Triệu Văn B đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 50.000.000đồng. Người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 là đúng người đúng tội. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại. Gia đình người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Bị cáo có trình độ học vấn thấp và là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế nên đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ea H'leo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Vào khoảng 10 giờ ngày 24 tháng 11 năm 2017, tại đoạn đường liên xã thuộc Thôn F, xã D, huyện H, tỉnh Đắk Lắk, Triệu Văn B, không có giấy phép lái xe theo quy định đã có hành vi điều khiển xe máy cày tay, không biển kiểm soát đi không đúng làn đường vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ gây tai nạn làm Trần Văn T chết.

Xét thấy, theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ về quy tắc chung như sau: “*người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ*”. Tuy nhiên, bị cáo khi điều khiển xe máy cày đã không đi đúng làn đường bên phải theo quy định nói trên mà điều khiển xe đi sang phần đường bên trái theo hướng đang lưu thông, tông vào Trần Văn T, hậu quả làm anh T chết.

Theo quy định tại Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 thì:

“1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm:

a) Không có giấy phép hoặc bằng lái xe theo quy định;”.

Như vậy, hành vi của bị cáo B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 như đã viện dẫn nêu trên.

Xét Lờ luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, nên cần chấp nhận.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây thiệt hại cho tính mạng của anh T mà còn làm mất trật tự trị an ở địa phương. Cho nên đối với bị cáo cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Có như vậy mới phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại với số tiền là 50.000.000đồng. Gia đình người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Bị cáo có trình độ học vấn thấp và là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 và áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 1999 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và có nơi cư trú rõ ràng. Nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà chỉ cần để bị cáo tự giáo dục, rèn luyện mình dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng trừng trị, răn đe đối với bị cáo.

Xét quan điểm bào chữa của Người bào chữa cho bị cáo là cơ sở xem xét, chấp nhận.

[3] *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Cần chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H’Leo đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 28 ngày 30 tháng 5 năm 2018 giao trả 01 chiếc xe máy cày không biển kiểm soát cho Triệu Văn B là chủ sở hữu hợp pháp.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999; Các Điều 584, 585 và 591 Bộ luật dân sự. Cần chấp nhận việc bị cáo Triệu Văn B đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 50.000.000đồng. Người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[5] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Triệu Văn B** phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47; khoản 1 và khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Triệu Văn B 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Triệu Văn B cho UBND xã D huyện H, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H’leo đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 28 ngày 30 tháng 5 năm 2018 giao trả 01 chiếc xe máy cày không biển kiểm soát cho Triệu Văn B là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999; Các Điều 584, 585 và 591 Bộ luật dân sự. chấp nhận việc bị cáo Triệu Văn B đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 50.000.000đồng. Người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc Bị cáo Triệu Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện EaH’leo;
- Công an huyện Ea H’leo;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- UBND xã D, huyện H;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Văn Thịnh

